

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C L
TỈNH K H

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/2024/HSST
Ngày 19 tháng 3 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C L – TỈNH K H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Vi

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Nguyễn Thị Kim Liên

2/ Ông Võ Thu

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đoàn Thị Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện C L.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C L – tỉnh K H tham gia phiên tòa: Ông Trần Danh Cảnh – Kiểm sát viên.

Ngày 19/3/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C L, tỉnh Khánh Hoà, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 69/2023/HSST ngày 20/12/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2024/HSST-QĐ ngày 14 tháng 3 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Võ Đ T (tên gọi khác: Tẹt) – sinh ngày 03/10/1979 tại Khánh Hòa; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố Bãi Giếng Trung, thị trấn Cam Đức, huyện C L, tỉnh K H; Chỗ ở hiện nay: Thôn Tân Quý, xã Cam Thành Bắc, huyện C L, tỉnh K H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Thanh Bằng (Võ Thăng Bằng) (chết) và bà Nguyễn Thị Hưng (chết); Vợ: Nguyễn Thị Ngọc Thu; Con: 01 con sinh năm 2020; Tiền án: Ngày 07/7/1998, Tòa án nhân dân huyện Cam Ranh (nay là thành phố Cam Ranh) xử phạt 06 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Chấp hành án xong ngày 03/10/1998, chưa đóng án phí hình sự sơ thẩm; Ngày 26/3/2013, Tòa án nhân dân tỉnh K H xử phạt 04 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành án xong ngày 30/11/2015, chưa đóng án phí hình sự sơ thẩm và phúc thẩm; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 19/3/2003, Tòa án nhân dân tỉnh K H xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp tài sản”. Chấp hành án xong ngày 31/8/2005; Ngày 06/01/2011, Tòa án nhân dân huyện C L xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành án xong ngày 12/01/2012; Ngày 16/11/2007, Công

an huyện C L ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” với số tiền 200.000đồng; Ngày 06/8/2009, Công an thị trấn Cam Đức xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Gây rối trật tự công cộng” với số tiền 100.000đồng; Ngày 25/8/2009, Chủ tịch UBND thị trấn Cam Đức áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã, chấp hành xong ngày 25/02/2010. Bị cáo bị bắt trong trường hợp khẩn cấp, bị tạm giữ từ ngày 12/4/2023, sau đó chuyển tạm giam và đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện C L. (có mặt tại phiên tòa).

2. Nguyễn Đình Minh K – sinh ngày 16/7/2000 tại Khánh Hòa; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Tân Thành, xã Cam Thành Bắc, huyện C L, tỉnh K H; Chỗ ở hiện nay: Thôn Tân Sinh Tây, xã Cam Thành Bắc, huyện C L, tỉnh K H; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đình Thông và bà Lê Thị Minh Khải; Vợ, con: chưa; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện C L từ ngày 11/9/2023. (có mặt tại phiên tòa).

3. Âu Thuận A (tên gọi khác: Ri) – sinh ngày 08/4/1991 tại Khánh Hòa; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Lam Sơn, xã Cam Thành Bắc, huyện C L, tỉnh K H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Âu Công Bằng và bà Lê Thị Nhung; Vợ: Nguyễn Ái Trinh (đã ly hôn); Con: 01 con sinh năm 2015; Tiền án; tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 23/3/2020, bị Công an huyện C L ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” với số tiền 750.000đồng; Ngày 13/9/2023, bị Công an huyện C L ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” với số tiền 1.500.000đồng. Bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện C L từ ngày 20/9/2023. (có mặt tại phiên tòa).

4. Trần Triều T – sinh ngày 20/3/1995 tại Khánh Hòa; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Tân Thành, xã Cam Thành Bắc, huyện C L, tỉnh K H; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Thành và bà Nguyễn Thị Minh Tâm; Vợ, con: chưa; Tiền án: Ngày 27/02/2019, Tòa án nhân dân tỉnh K H xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành án xong ngày 25/9/2019. Chưa chấp hành việc bồi thường dân sự và đóng án phí hình sự, dân sự; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 02/10/2023, bị Công an huyện C L ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” với số tiền 1.500.000đồng. Bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện C L từ ngày 02/10/2023. (có mặt tại phiên tòa).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1/ Nguyễn Đình Minh Khôi, sinh năm: 1993; nơi cư trú: thôn Tân Sinh Tây, xã Cam Thành Bắc, huyện C L, tỉnh K H; chỗ ở hiện nay: Thôn Tân Sinh Tây, xã Cam Thành Bắc, huyện C L, tỉnh K H (có mặt).

2/ Đoàn Hữu Hùng, sinh năm: 1968; nơi cư trú: thôn Suối Cam, xã Cam Thành Bắc, huyện C L, tỉnh K H. (có đơn xin xử vắng mặt)

** Người làm chứng:*

1. Đoàn Hữu Tuyên, sinh năm: 2002; nơi cư trú: Thôn Suối Cam, xã Cam Thành Bắc, huyện C L, tỉnh K H. (vắng mặt)
2. Trần Minh Trọng, sinh năm: 1991; nơi cư trú: thôn Tân Phú, xã Cam Thành Bắc, huyện C L, tỉnh K H. (vắng mặt)
3. Võ Xuân Lợi, sinh năm: 1970; nơi cư trú: TDP Bãi Giếng Trung, thị trấn Cam Đức, huyện C L, tỉnh K H. (vắng mặt)
4. Võ Thị Hồng Linh, sinh năm: 1970; nơi cư trú: TDP Bãi Giếng Trung, thị trấn Cam Đức, huyện C L, tỉnh K H. (vắng mặt)
5. Võ Duy Lyn, sinh năm: 1995; nơi cư trú: TDP Bãi Giếng Trung, thị trấn Cam Đức, huyện C L, tỉnh K H. (vắng mặt)
6. Nguyễn Thị Ngọc Thu, sinh năm: 1983; nơi cư trú: thôn Tân Quý, xã Cam Thành Bắc, huyện C L, tỉnh K H. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Đ T là đối tượng có nhân thân xấu, sau khi chấp hành án phạt tù về địa phương năm 2015, do không có nhà cửa và nghề nghiệp ổn định nên Thắng được vợ chồng chị ruột là Võ Thị Hồng Linh và Võ Xuân Lợi cho ở nhờ tại căn nhà cấp 4 (đứng tên con gái chị Linh là Võ Duy Lyn) tại thôn Tân Quý, xã Cam Thành Bắc, huyện C L.

Khoảng 11 giờ ngày 10/4/2023, Thắng một mình đến khu vực lầu 7 thuộc phường Vĩnh Phước, thành phố Nha Trang mua 14 đoạn ống hút nhựa bên trong chứa ma túy đá của một thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) với số tiền 1.500.000đồng đem về nhà cất giấu để sử dụng.

Khoảng 14 giờ ngày 11/4/2023, Trần Minh Trọng và Trần Triều T đến nhà Thắng chơi. Tại đây, Thắng lấy 03 đoạn ống hút đựng ma túy đưa cho Tiến để Tiến bỏ vào dụng cụ, dùng bật lửa hơi nóng để cả ba cùng sử dụng. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, cả nhóm sử dụng hết số lượng ma túy trên nên ngồi tại đây chơi game và trò chuyện.

Khoảng 21 giờ cùng ngày, Nguyễn Đình Minh K điều khiển xe mô tô biển số 79Z1-106.68 đến nhà Âu Thuận A ở thôn Lam Sơn, xã Cam Thành Bắc, huyện C L nhờ An dẫn đi mua ma túy để cả hai cùng sử dụng thì An đồng ý và gọi điện cho một thanh niên tên “Thông” (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 500.000đồng ma túy đá và một bộ dụng cụ sử dụng. Sau đó, Khoa điều khiển xe mô tô chở An đến khu vực nhà máy đường thuộc xã Cam Thành Bắc để Khoa đưa cho Thông 500.000đồng và nhận 01 bịch ma túy đá, còn An nhận một bộ dụng cụ bên trong có chứa một ít ma túy đá. Sau khi mua ma túy xong, cả hai cất giấu trên người, rồi An bảo Khoa chở đến nhà Thắng để rủ Thắng sử dụng ma túy chung thì Khoa đồng ý. Khi đến nơi, cả hai vào thì gặp Thắng, Tiến, Trọng đang ngồi chơi ở dưới gian nhà

bếp nên An rủ cả nhóm cùng sử dụng ma túy thì tất cả đồng ý. An lấy bộ dụng cụ có chứa ma túy bỏ ra để Khoa dùng bật lửa hơi nóng cho tất cả cùng sử dụng, rồi Khoa đưa bộ dụng cụ cho Tiễn để Tiễn hơi nóng thêm lần nữa để sử dụng hết. Tiếp đến, Khoa lấy bạch ma túy vừa mua đưa cho Tiễn để Tiễn tháo ra bỏ vào dụng cụ hơi nóng để cả nhóm tiếp tục sử dụng. Sau đó, An gọi điện thoại nhờ Đoàn Hữu Tuyên mua giúp card điện thoại đem đến để chơi game thì Tuyên đồng ý. Một lúc sau, Tuyên điều khiển xe mô tô biển số 79N9-1867 đến, thấy cả nhóm đang sử dụng ma túy nên vào tham gia cùng sử dụng.

Khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày, khi cả nhóm vừa sử dụng xong ma túy thì Tổ công tác của Công an xã Cam Thành Bắc đến kiểm tra, phát hiện giữ lại được Thắng, Khoa, Tuyên; còn Trọng, Tiễn, An bỏ chạy thoát. Qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện tại gian nhà bếp có các dụng cụ sử dụng ma túy. Các đối tượng khai nhận vừa sử dụng xong ma túy, đồng thời Thắng tự vào phòng ngủ của mình lấy ra 11 đoạn ống hút bên trong có chứa ma túy đã giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác đã thu giữ các dụng cụ sử dụng ma túy, niêm phong đối với các đoạn ma túy do Thắng giao nộp vào phong bì ký hiệu A và 02 ống thủy tinh bám dính tinh thể rắn màu trắng trong phong bì ký hiệu B và C.

Kết quả xét nghiệm ma túy đối với Võ Đ T, Nguyễn Đình Minh K và Đoàn Hữu Tuyên đều cho kết quả dương tính với chất Methamphetamin.

Sau đó, Cơ quan điều tra đã đưa được Âu Thuận A và Trần Triều T về trụ sở để làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, Võ Đ T, Nguyễn Đình Minh K, Âu Thuận A, Trần Triều T và Đoàn Hữu Tuyên đã khai nhận hành vi của mình như nội dung nêu trên.

Tại kết luận giám định số: 167/2023/KL-KTHS ngày 17/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh K H kết luận: Tinh thể màu trắng trong các đoạn ống hút của mẫu A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,4193g, là loại Methamphetamine; Tinh thể màu trắng bám dính trong 02 đoạn ống thủy tinh của mẫu B, C gửi giám định là ma túy, không xác định được khối lượng, là loại Methamphetamine.

Đối với Trần Minh Trọng và Đoàn Hữu Tuyên: trong quá trình tham gia sử dụng ma túy tại nhà Thắng, Trọng và Tuyên chỉ là người thụ hưởng, không có vai trò gì khác nên không có căn cứ để khởi tố, điều tra đối với Trọng và Tuyên với vai trò đồng phạm về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Công an huyện C L đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đoàn Hữu Tuyên về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” với số tiền 1.500.000đồng.

Đối với người thanh niên bán ma túy cho Võ Đ T và người thanh niên tên Thông bán ma túy cho Âu Thuận A và Nguyễn Đình Minh K. Do không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để xử lý, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C L tiếp tục xác minh làm rõ.

Đối với Võ Xuân Lợi, Võ Thị Hồng Linh và Võ Duy Lyn: cho Võ Đ T ở nhờ tại căn nhà cấp 4 ở thôn Tân Quý, xã Cam Thành Bắc nhưng Lợi, Linh và Lyn không biết việc Thắng cùng đồng phạm tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại đây, vì vậy không đủ cơ sở để xem xét trách nhiệm hình sự.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, biển số 79Z1-106.68 mà Nguyễn Đình Minh K dùng để chở Âu Thuận A đi mua ma túy, sau đó chở đến nhà Võ Đ T để sử dụng ma túy là tài sản của Nguyễn Đình Minh Khôi (anh ruột Khoa). Khôi không biết việc Khoa sử dụng xe mô tô vào mục đích phạm tội nên không có căn cứ để xem xét xử lý Khôi và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C L đã trả lại xe mô tô cho Khôi.

Cáo trạng số 06/CT-VKSCL ngày 19/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C L đã truy tố bị cáo Võ Đ T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm a, b, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Trần Triều T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Đình Minh K và Âu Thuận A về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, xin giảm nhẹ hình phạt.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C L giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội danh như bản cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Võ Đ T, Trần Triều T, Nguyễn Đình Minh K và Âu Thuận A.

Áp dụng điểm a, b, h khoản 2 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 55, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Võ Đ T, xử phạt bị cáo Thắng từ 08 năm đến 09 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Triều T, xử phạt bị cáo Trần Triều T từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Đình Minh K và bị cáo Âu Thuận A; xử phạt bị cáo Âu Thuận A và bị cáo Nguyễn Đình Minh K mỗi bị cáo từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy: Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu A có khối lượng 2,0536g; 01 (một) đoạn ống thủy tinh dài 10cm, có một đầu dạng hình phễu nối với 01 (một) đoạn ống thủy tinh dài 07cm bằng đoạn ống hút dài 02cm (của mẫu ký hiệu B); 01 (một) đoạn ống thủy tinh dài 20cm có một đầu dạng hình phễu (của mẫu ký hiệu C); 01 (một) chai bằng thủy tinh trong suốt, cao 17cm, đường kính 05cm, có nắp nhựa màu xanh bên trên đục 02 lỗ tròn; 01 (một) đoạn ống hút nhựa dài 28cm; 01 (một) chai nhựa nhãn hiệu Sting màu đỏ, trên nắp chai được đục 02 lỗ tròn; 03 (ba) đoạn ống thủy tinh, mỗi đoạn dài 20cm. Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu

Iphone 5S, màu trắng - bạc, gắn sim số 0978984676; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A50, màu xanh da trời, gắn sim số 0947336541.

Các bị cáo Võ Đ T, Trần Triều T, Nguyễn Đình Minh K, Âu Thuận A đồng ý với tội danh Viện kiểm sát nhân dân huyện C L truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đoàn Hữu Hùng có đơn xin xét xử vắng mặt, những người làm chứng vắng mặt nhưng việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã tuân thủ và thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo Võ Đ T, Trần Triều T, Nguyễn Đình Minh K, Âu Thuận A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung vụ án nêu trên. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 11 giờ ngày 10/4/2023, Võ Đ T đến khu vực Lầu 7 thuộc phường Vĩnh Phước, thành phố Nha Trang mua 14 đoạn ống hút nhựa bên trong chứa ma túy đá của một nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) với số tiền 1.500.000đồng đem về nhà ở thôn Tân Quý, xã Cam Thành Bắc, huyện C L cất giấu để sử dụng. Khoảng 14 giờ ngày 11/4/2023, Trần Minh Trọng và Trần Triều T đến nhà Thắng chơi. Tại đây, Thắng lấy 03 đoạn ống hút đựng ma túy đưa cho Tiến bỏ vào dụng cụ, dùng bật lửa hơi nóng để cả ba cùng sử dụng; còn lại 11 đoạn ống hút nhựa được Thắng đem cất giấu, có khối lượng 2,4193g là loại Methamphetamine. Khoảng 21 giờ cùng ngày, Nguyễn Đình Minh K gọi điện thoại nhờ Âu Thuận A dẫn đến khu vực nhà máy đường thuộc Cam Thành Bắc mua 500.000đồng ma túy đá và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Sau đó, An bảo Khoa đến nhà Thắng và rủ Thắng, Tiến, Trọng (sau đó có Đoàn Hữu Tuyên đến) cùng tham gia sử dụng hết số lượng ma túy trên.

[4] Hành vi phạm tội trên đây của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm a, b, h khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Võ Đ T; tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Triều T; tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Đình Minh K và Âu Thuận A. Do đó bản cáo trạng số: 06/CT-

VKSCL ngày 19 tháng 12 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C L đã truy tố các bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền về các chất ma túy của Nhà nước là một trong những khách thể quan trọng được Luật hình bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong cộng đồng dân cư. Do đó, cần phải xử lý các bị cáo thật nghiêm khắc và cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

[6.1] Bị cáo Võ Đ T là người thực hành tích cực. Chính bị cáo Thắng là người chuẩn bị ma túy, dụng cụ và sử dụng ngôi nhà do bị cáo quản lý để tổ chức sử dụng ma túy hai lần và cho nhiều người cùng tham gia sử dụng ma túy. Ngoài ra bị cáo còn cất giấu một số lượng ma túy (có khối lượng 2,4193g là loại Methamphetamine) để nhằm mục đích sử dụng. Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị Tòa án đưa ra xét xử về các tội “Gây rối trật tự công cộng”, “Cướp tài sản”, “Trộm cắp tài sản” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Vì vậy, mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo Thắng phải cao hơn các bị cáo còn lại.

[6.2] Bị cáo Trần Triều T là người giúp sức, bị cáo tham gia tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy 02 lần, là người trực tiếp bỏ ma túy vào dụng cụ hơi nóng và đưa cho từng người trong nhóm cùng tham gia sử dụng. Bị cáo có nhân thân xấu, do đó, mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo Tiến phải thấp hơn bị cáo Thắng và cao hơn các bị cáo Khoa và bị cáo An.

[6.3] Bị cáo Âu Thuận A là người thực hành và xúi giục. Bị cáo là người đã gọi điện đặt mua và chở Khoa đi nhận ma túy, dụng cụ chứa ma túy, sau đó rủ Thắng, Tiến, Trọng cùng tham gia sử dụng ma túy, bị cáo có nhân thân xấu. Do đó, mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo An phải cao hơn bị cáo Khoa và thấp hơn bị cáo Thắng và bị cáo Tiến.

[6.4] Bị cáo Nguyễn Đình Minh K là người xúi giục và thực hành. Chính bị cáo là người chuẩn bị ma túy, hơi nóng ma túy cho cả nhóm cùng sử dụng. Tuy nhiên, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo Khoa phải thấp hơn các bị cáo còn lại.

[7] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[7.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Võ Đ T, Nguyễn Đình Minh K, Âu Thuận A không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Trần Triều T có 01 tiền án ngày 27/02/2019, Tòa án nhân dân tỉnh K H xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành án xong ngày 25/9/2019. Tuy nhiên, bị cáo chưa chấp hành việc bồi thường dân sự và đóng án phí hình sự, dân sự. Vì vậy, bị cáo chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[7.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình. Bị cáo Âu Thuận A từng có thời gian phục vụ trong quân đội. Bị cáo Nguyễn Đình

Minh K có ông, bà nội được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì vì có công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Vì vậy, cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo sớm trở thành người công dân tốt cho gia đình và xã hội.

[8] Về vật chứng vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C L thu giữ vật chứng là:

[8.1] Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu A có khối lượng 2,0536g; 01 (một) đoạn ống thủy tinh dài 10cm, có một đầu dạng hình phễu nối với 01 (một) đoạn ống thủy tinh dài 07cm bằng đoạn ống hút dài 02cm (của mẫu ký hiệu B); 01 (một) đoạn ống thủy tinh dài 20cm có một đầu dạng hình phễu (của mẫu ký hiệu C); 01 (một) chai bằng thủy tinh trong suốt, cao 17cm, đường kính 05cm, có nắp nhựa màu xanh bên trên đục 02 lỗ tròn; 01 (một) đoạn ống hút nhựa dài 28cm; 01 (một) chai nhựa nhãn hiệu Sting màu đỏ, trên nắp chai được đục 02 lỗ tròn; 03 (ba) đoạn ống thủy tinh, mỗi đoạn dài 20cm. Xét các vật chứng trên là công cụ để các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, không có giá trị sử dụng nên áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[8.2] 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S, màu trắng - bạc, gắn sim số 0978984676; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A50, màu xanh da trời, gắn sim số 0947336541. Xét đây là vật chứng do các bị cáo dùng để liên lạc với nhau để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

[9] Về án phí: Các bị cáo Võ Đ T, Trần Triều T, Âu Thuận A, Nguyễn Đình Minh K mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a, b, h khoản 2 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 55, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Võ Đ T;

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Triều T;

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Đình Minh K và bị cáo Âu Thuận A.

1. Xử phạt:

- Bị cáo Võ Đ T 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 09 (chín) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày 12/4/2023.

- Bị cáo Trần Triều T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/10/2023.

- Bị cáo Âu Thuận A 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/9/2023.

- Bị cáo Nguyễn Đình Minh K 07 (bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/9/2023.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu A có khối lượng 2,0536g; 01 (một) đoạn ống thủy tinh dài 10cm, có một đầu dạng hình phễu nối với 01 (một) đoạn ống thủy tinh dài 07cm bằng đoạn ống hút dài 02cm (của mẫu ký hiệu B); 01 (một) đoạn ống thủy tinh dài 20cm có một đầu dạng hình phễu (của mẫu ký hiệu C); 01 (một) chai bằng thủy tinh trong suốt, cao 17cm, đường kính 05cm, có nắp nhựa màu xanh bên trên đục 02 lỗ tròn; 01 (một) đoạn ống hút nhựa dài 28cm; 01 (một) chai nhựa nhãn hiệu Sting màu đỏ, trên nắp chai được đục 02 lỗ tròn; 03 (ba) đoạn ống thủy tinh, mỗi đoạn dài 20cm.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S, màu trắng - bạc, gắn sim số 0978984676; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A50, màu xanh da trời, gắn sim số 0947336541.

(Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng lập ngày 20/02/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C L và Chi cục thi hành án dân sự huyện C L)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Võ Đ T, Trần Triều T, Âu Thuận A, Nguyễn Đình Minh K mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh K H;
- VKSND tỉnh K H;
- Sở tư pháp tỉnh K H;
- VKSND huyện C L;
- Công an huyện C L;
- Cơ quan THAHS Công an huyện C L;
- Nhà tạm giữ Công an huyện C L;
- Chi cục THADS huyện C L;
- Bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Bích Vi

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

